

Bản án số: 18 /2020/HS-ST

Ngày 22 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ - TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang T1

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hoàng Giang

2. Bà Ngô Thị Hồng Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thanh Hương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đại Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2020/TLST- HS ngày 21 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2020/QĐXXST- HS ngày 8 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nông Văn H; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10/9/1994; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm Q, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán Dìu; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Bố: Nông Văn N, sinh năm 1970; Mẹ: Ân Thị S, sinh năm 1969; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Đặng Thị Hi, sinh năm 1995; Có 2 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại tại địa phương. (Có mặt).

Người làm chứng:

- Anh Đàm Văn N, sinh năm 1973. (Vắng mặt).

Trú tại: Xóm Đ, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- Anh Diệp Văn Q, sinh năm 1974. (Vắng mặt).
- Anh Miêu Văn B, sinh năm 1972. (Vắng mặt).

Đều trú tại: Xóm C, xã N, huyện Đ, Thái Nguyên.

- Anh Lê Xuân T, sinh năm 1970. (Có mặt).
- Anh Phạm Văn C, sinh năm 1979. (Có mặt).

Trú tại: Xóm C1, xã N, huyện Đ, Thái Nguyên.

- Anh Nông Văn T1, sinh năm 1986. (Vắng mặt).

Trú tại: Xóm T xã N, huyện Đ, Thái Nguyên.

- Anh Tổng Văn C2, sinh năm 1982. (Vắng mặt).

Trú tại: Xóm C3, xã T, huyện Đ, Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 55 phút ngày 29/3/2018, tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ làm nhiệm vụ tại khu vực xóm L, xã V, huyện Đ phát hiện bắt quả tang 03 đối tượng là Lê Xuân T; Nông Văn T1; Phạm Văn C đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa, sát phạt nhau bằng tiền tại khu vực đồi cây của gia đình Đàm Văn N, lợi dụng lúc hỗn loạn khi bị bắt, một số đối tượng đã bỏ trốn. Tổ công tác thu giữ trên bao tải rửa các đối tượng dải dưới đất dùng để đánh bạc số tiền 6.200.000đ (sáu triệu hai trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, thu giữ 04 quân đóm bằng tre 01 mặt được bôi chất màu đen, có kích thước như nhau 1,6cm x 1,1cm x 0,2cm; 01 bát sứ màu trắng đường kính 11cm; 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 15,3cm; 01 mảnh giấy vỏ cây thuốc lá GOLDLION kích thước 28,5cm x 29cm có 01 mặt màu vàng, 01 mặt màu trắng, trên mặt màu trắng có vẽ 08 ô có tô kẻ sọc, 04 ô không tô kẻ sọc; 02 mảnh tre có kích thước lần lượt là: 18,7cm x 1,2cm x 0,2cm và 16cm x 1,2cm x 2cm, 01 con dao phàn cán có kích thước 29,1cm x 4,6cm; 01 đèn pin loại đèn đeo đầu vàng đen được treo trên cành cây keo sát mảnh bao tải nơi các đối tượng đánh bạc, cách mặt đất 50cm tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng rồi đưa về cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đồng Hỷ để điều tra theo thẩm quyền.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội H đã bỏ trốn khỏi địa phương. Đến ngày 03/3/2020 H bị bắt theo quyết định truy nã.

Quá trình điều tra đã xác định được như sau: Tối ngày 29/3/2018, H đến nhà Nông Văn T1 chơi thì T1 nhận được điện thoại của Lê Xuân T rủ T1 đi vào xã V để đánh bạc, T1 rủ H đi cùng, H đồng ý nên T1 và H đi bằng xe mô tô của T1 từ nhà vào xã V, trước khi đi, H cầm theo 01 con Dao bằng sắt mục đích để chặt cây khi đi lên đồi, khi đến xóm La Đàn, xã Văn Hán thì T1 và H cùng một số người đi lên đồi cây sau nhà Đàm Văn Năm để đánh bạc, khi lên đến nơi đã thấy tại đỉnh đồi chài sẵn bao tải dứa và một số người chuẩn bị dụng cụ để đánh bạc, do không có tiền nên H đi vệ sinh rồi quay lại xem, khi bắt đầu đánh bạc thì Diệp Văn Q là người xóc cái để mọi người đánh bạc, sau đó đến Nông Văn T1, khi đang đánh bạc thì có tiếng động nên mọi người bỏ chạy, sau đó xác định không phải là công an phát hiện nên lại tiếp tục quay lại đánh bạc, lúc này, H là người xóc cái cho mọi người đánh bạc, xóc được 3 – 4 ván thì Nông Văn T1 cho H 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) để đánh bạc cùng với mọi người, H đánh được 01 ván thì thua hết số tiền đó nên tiếp tục xóc thêm 3 - 4 ván để mọi người đánh bạc rồi Lê Xuân T thay H xóc cái rồi H ngồi xem mọi người đánh bạc, và dao chẻ tre làm quân vị, Trần treo đèn pin lên cành cây keo để lấy ánh sáng. Đến khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày thì bị tổ công tác công an huyện Đồng Hỷ phát hiện bắt quả tang.

Hình thức đánh bạc như sau: Khi bắt đầu chơi, người xóc cái cho quân đóm vào đĩa và úp bát lên xóc. Ngồi bên trái xóc cái là bên lẻ, ngồi bên phải xóc cái là bên chẵn. Kết quả chẵn, lẻ được tính như sau: nếu có 02 hoặc 04 quân vị cùng màu là chẵn, còn ngược lại có 01 hoặc 03 quân vị cùng màu là lẻ. Người chơi sẽ đặt tiền cược vào bên chẵn hoặc lẻ nếu thắng bạc được hưởng số tiền bằng gấp đôi tiền đặt cược. Nếu thua bạc thì bị mất số tiền đã đặt cược. Người xóc cái, lấy tiền của những người thua bạc trả cho những người thắng bạc. Nếu tổng số tiền đặt cược của người thua bạc nhỏ hơn số tiền đặt cược của người thắng bạc thì người cầm cái phải lấy tiền của mình ra bù vào trả cho người thắng bạc, ngược lại số tiền đặt cược của người thua bạc lớn hơn số tiền đặt cược của người thắng bạc thì sau khi trả tiền cho người thắng bạc xong người cầm cái được hưởng số tiền chênh lệch còn lại. Người tham gia đánh bạc ít nhất là 5 ván, người tham gia nhiều nhất là 20 ván, tổng số tiền đặt được 1 ván thấp nhất khoảng 300.000 đồng, cao nhất khoảng 500.000 đồng.

Vật chứng của vụ án đã được xử lý ở bản án số 60/2018/HS-ST ngày 18/9/2018 và bản án số 94/2018/HSST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ.

Đối với 01 con dao bằng sắt, phần lưỡi kích thước 33,3 x 06 x 02cm, phần cán có kích 29,1 x 4,6cm hiện đang được bảo quản, chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT – VKSDH ngày 20 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ đã truy tố bị cáo H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ giữ quyền cung tố luận tội và tranh luận: Xác định tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo thể hiện qua bản cáo trạng và đề nghị mức hình phạt như sau: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo H phạm tội: “ “Đánh bạc”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo H mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 12 triệu đồng theo khoản 3 Điều 321 BLHS.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng 01 con dao bằng sắt, phần lưỡi kích thước 33,3 x 06 x 02cm, phần cán có kích 29,1 x 4,6cm

Bị cáo PH chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trong lời nói sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và bị truy tố, xét xử là không oan, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Đồng Hỷ, trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các

chứng cứ tài liệu khác được thu thập trong quá trình điều tra. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 29/3/2018 tại khu vực đồi cây nhà Đàm Văn N ở xóm L, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Đàm Văn N, Diệp Văn Q, Miêu Văn B, Lê Xuân T, Nông Văn T1, Phạm Văn C, Tống Văn C2, H đã có hành vi đánh bạc sạt phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh xóc đĩa thì bị cơ quan công an huyện Đồng Hỷ phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc 6.200.000 (sáu triệu hai trăm nghìn đồng) và một số vật chứng khác có liên quan. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo H đã bỏ trốn khỏi địa phương. Đến ngày 03/3/2020 H bị bắt theo quyết định truy nã.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng.... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm .”.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an ở địa phương, từ việc đánh bạc có thể dẫn đến các tệ nạn xã hội khác.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

Bị cáo được các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại các điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Khi lượng hình hội đồng xét xử xem xét tính chất mức độ hành vi, nhân thân, các tình tiết giảm giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Trong quá trình điều tra bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho việc điều tra, truy tố, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định và tài sản, là người dân tộc thiểu số nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án đã được xử lý ở bản án số 60/2018/HS-ST ngày 18/9/2018 và bản án số 94/2018/HSST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ.

Đối với 01 con dao bằng sắt, phần lưỡi kích thước 33,3 x 06 x 02cm, phần cán có kích 29,1 x 4,6cm không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với hành vi đánh bạc của Đàm Văn Năm, Diệp Văn Quyết, Miêu Văn Ba, Lê Xuân Trần, Nông Văn Tuấn, Phạm Văn C, Tống Văn Chín đã được xử lý tại Bản án số 60/2018/HS-ST ngày 18/9/2018 và bản án số 94/2018/HSST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ

[8] Về án phí, quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, buộc bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nông Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo H 09 (*Chín*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung theo khoản 3 Điều 321 BLHS đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng là 01 con dao bằng sắt, phần lưỡi kích thước 33,3 x 06 x 02cm, phần cán có kích 29,1 x 4,6cm.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao vật chứng ngày 24 /04/2020 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ).

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo pH chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.
Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- T.H.A DS huyện Đồng Hỷ;
- Bị cáo;
- UBND xã Nam Hòa;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang T1

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- T.H.A DS huyện Đồng Hỷ;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

Bùi Đức Thuận

